

Ở bệnh hội chứng mạch vành mạn không đạt được mục tiêu điều trị với liều statin và ezetimibe tối đa mà bệnh nhân có thể dung nạp, khuyến cáo kết hợp với thuốc ức chế PCSK9, khuyến cáo IA.

IV. KẾT LUẬN

Qua khảo sát 258 bệnh nhân hội chứng mạch vành mạn đang được theo dõi và điều trị tại Phòng khám Tim mạch, Bệnh viện Hữu Nghị từ tháng 6/2023 đến tháng 8/2023, chúng tôi ghi nhận:

- 41,8% bệnh nhân hội chứng mạch vành mạn được kiểm soát LDL-C đạt mục tiêu điều trị.

- Tỷ lệ bệnh nhân động mạch vành mạn được sử dụng statin cường độ cao còn thấp, chiếm 44,2%.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Hội Tim mạch học Việt Nam**, Khuyến cáo của Hội Tim mạch học Việt Nam về chẩn đoán và quản lý Hội chứng động mạch vành mạn 2022. 2022.
2. **Bộ Y Tế**, Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị hội chứng mạch vành mạn. 2023.
3. **Bùi Minh Nghĩa, T.V.A., Lê Tân Tố Anh**, Khảo sát kết quả kiểm soát mục tiêu nồng độ LDL-C huyết thanh ở bệnh nhân bệnh ĐMV mạn đã điều trị rosuvastatin 10mg tại bệnh viện tim mạch thành phố cần thơ năm 2021-2022. 2022.
4. **Mach, F., et al.**, 2019 ESC/EAS Guidelines for the management of dyslipidaemias: lipid modification to reduce cardiovascular risk. Eur Heart J, 2020. 41(1): p. 111-188.
5. **Nguyễn Văn Sỹ và cộng sự**, Tỷ lệ đạt mục tiêu LDL cholesterol theo khuyến cáo của hội tim mạch Châu Âu 2019 trên bệnh nhân có nguy cơ tim mạch cao và rất cao. 2022.

Kiến thức của Bà mẹ Dân tộc ít người về Bệnh Viêm Phổi ở Trẻ Dưới 5 Tuổi

Nguyễn Thị Kim Quyên¹, Phan Thị Huyền Trang¹,
Lê Thị Thảo¹, Ngự Danh Sơn¹

TÓM TẮT

Mục tiêu: Đánh giá kiến thức về bệnh viêm phổi ở bà mẹ dân tộc ít người có con dưới 5 tuổi đến khám và điều trị tại khoa Nhi Tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên và một số yếu tố liên quan. **Đôi tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu được thiết kế theo nghiên cứu mô tả cắt ngang và chọn mẫu liên tiếp trong thời gian nghiên cứu trên 115 bà mẹ dân tộc ít người có con dưới 5 tuổi đến khám và điều trị tại khoa Nhi, Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên từ tháng 01/2023 đến tháng 06/2023. **Kết quả:** 34,78% bà mẹ dân tộc ít người có kiến thức đúng về bệnh viêm phổi ở trẻ dưới 5 tuổi; Qua phân tích hồi quy Logistics đa biến mối quan hệ độc lập giữa các yếu tố liên quan với kiến thức đúng về bệnh viêm phổi của bà mẹ dân tộc ít người cho thấy sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa bà mẹ dân tộc ít người có kiến thức đúng và chưa đúng về bệnh viêm phổi ở trẻ dưới 5 tuổi với nghề nghiệp của họ ($p=0,02$; OR=1,7; KTC 95%: 1,06 – 2,74); Bà mẹ dân tộc ít người có từ 3 con trở lên có kiến thức về bệnh viêm phổi tốt hơn các bà mẹ dân tộc ít người có 1-2 con ($p=0,03$; OR=7,97; KTC 95%: 1,20 – 52,8). **Kết luận:** 34,78% bà mẹ dân tộc ít người có kiến thức đúng về viêm phổi ở trẻ dưới 5 tuổi; Phân tích hồi quy

Logistics đa biến cho thấy có mối liên quan giữa biến số nghề nghiệp và số con trong gia đình của bà mẹ dân tộc ít người với kiến thức đúng của bà mẹ về bệnh viêm phổi ($p<0,05$).

Từ khóa: Kiến thức, Viêm phổi, Trẻ em, Bà mẹ dân tộc ít người

SUMMARY

KNOWLEDGE OF ETHNIC MINORITY MOTHERS REGARDING PNEUMONIA IN CHILDREN UNDER FIVE YEARS OLD

Objectives: The aim of this study was to assess ethnic minority mothers' knowledge about pneumonia in children under 5 years old at Tay Nguyen Regional General Hospital and some related factors. **Method and subjects:** A cross-sectional study was carried out from January 2023 to June 2023 at Pediatrics Department - Tay Nguyen Regional General Hospital of 115 ethnic minority mothers who had children with pneumonia. **Results:** The data from 115 participants showed that the ethnic mothers had correct knowledge about pneumonia accounted for 34,78%; Multivariate logistic regression analysis of the independent relationship between factors related to correct knowledge about pneumonia among ethnic minority mothers showed a statistically significant difference between ethnic minority mothers have correct and incorrect knowledge about pneumonia in children under 5 years old according to their occupation ($p=0.02$; OR=1.7; CI 95%: 1.06 – 2.74); Ethnic minority mothers with 3 or more children had better knowledge about pneumonia than ethnic minority mothers with 1-2 children ($p=0,03$; OR=7,97;

¹Trường Đại học Tây Nguyên

Chịu trách nhiệm chính: Nguyễn Thị Kim Quyên

Email: ntkquyen@ttn.edu.vn

Ngày nhận bài: 14.9.2023

Ngày phản biện khoa học: 17.11.2023

Ngày duyệt bài: 29.11.2023

CI 95%: 1,20 – 52,08). **Conclusion:** 34.78% of ethnic minority mothers have correct knowledge about pneumonia in children under 5 years old. Multivariate Logistic regression analysis shows that there is a relationship between occupational variables and the number of children in the family of ethnic minority mothers with the mother's correct knowledge about pneumonia ($p < 0.05$).

Keywords: Knowledge, Pneumonia, Children, Ethnic Minority Mothers

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Viêm phổi là một trong những nguyên nhân tử vong hàng đầu ở trẻ em dưới 5 tuổi, số trẻ em tử vong do viêm phổi nhiều hơn số tử vong của các bệnh AIDS, sốt rét và sởi cộng lại [6]. Việt Nam là một trong 15 quốc gia có lượng trẻ mắc viêm phổi nhiều nhất thế giới. Mỗi năm có khoảng 2,9 triệu trẻ mắc và 4000 trẻ em tử vong do viêm phổi [2]. Đặc biệt, viêm phổi cấp tính có khả năng tiến triển trong thời gian ngắn và biến chứng nguy hiểm nếu không được điều trị kịp thời. Vì vậy, viêm phổi ảnh hưởng rất nhiều đến sự phát triển thể chất của trẻ đồng thời còn tác động đến kinh tế gia đình do các thành viên trong gia đình phải dành nhiều thời gian trong chăm sóc và điều trị cho trẻ.

Mặc dù viêm phổi là một bệnh nguy hiểm nhưng có thể phòng tránh được biến chứng của nó, nếu được phát hiện và điều trị kịp thời. Để tránh được các biến chứng, những can thiệp ban đầu của gia đình của trẻ là rất quan trọng, đặc biệt là vai trò của người mẹ, bởi vì người mẹ thường gần gũi và chăm sóc trẻ. Chính vì vậy, bà mẹ cần có kiến thức đúng và nhận biết sớm các dấu hiệu của viêm phổi để đưa trẻ đến nhập viện sớm, điều này giúp làm giảm tỷ lệ tử vong cho trẻ. Tuy nhiên những bà mẹ ở một hay nhiều khu vực với bản sắc văn hoá và lối sống khác nhau dẫn đến hành vi chăm sóc trẻ có thể khác nhau. Nhận thấy sự khác biệt này, nhóm tác giả tiến hành nghiên cứu nhằm đánh giá kiến thức về bệnh viêm phổi ở bà mẹ dân tộc ít người có con dưới 5 tuổi đến khám tại Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên và nhận diện một số yếu tố liên quan đến kiến thức đúng ở các bà mẹ dân tộc ít người. Đây có thể là một minh chứng quan trọng trong việc xây dựng chiến lược nâng cao kiến thức cho các bà mẹ dân tộc ít người, từ đó làm giảm tỷ lệ tử vong ở trẻ dưới 5 tuổi do viêm phổi, đồng thời giảm chi phí điều trị cho gia đình và xã hội.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1 Đối tượng nghiên cứu

Tiêu chuẩn lựa chọn: Những bà mẹ có con

dưới 5 tuổi (dựa vào ngày tháng năm sinh), đưa trẻ đến khám và điều trị tại khoa Nhi Tổng hợp - Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên; Bà mẹ đồng ý tham gia nghiên cứu

Tiêu chuẩn loại trừ:

Bà mẹ không trả lời hoàn chỉnh bộ câu hỏi phỏng vấn nghiên cứu

Bà mẹ có con trong tình trạng bệnh nặng cần can thiệp cấp cứu

2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

Thời gian: 01/2023 đến tháng 06/2023

Địa điểm nghiên cứu: Khoa Nhi Tổng hợp - Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên.

2.3. Thiết kế nghiên cứu: Nghiên cứu được thiết kế theo nghiên cứu mô tả cắt ngang

2.4. Phương pháp chọn mẫu: Chọn mẫu liên tiếp trong thời gian nghiên cứu, đồng thời đảm bảo các tiêu chuẩn chọn mẫu.

2.5. Phân tích số liệu: Từ các thông tin thu thập được trên phiếu điều tra, xử lý số liệu theo phương pháp Dịch tễ học thông thường với sự hỗ trợ của phần mềm nhập và quản lý dữ liệu Epidata 3.1. Xử lý số liệu bằng phần mềm STATA 16. Mọi sự khác biệt được xem là có ý nghĩa thống kê khi $p < 0,05$ với độ tin cậy 95%.

2.6. Đạo đức nghiên cứu

+ Thông báo về các mục đích và các nội dung của nghiên cứu cho những người tham gia nghiên cứu; nếu đồng ý tham gia, đối tượng nghiên cứu ký vào bản đồng thuận và họ có quyền từ chối tham gia hoặc rút khỏi nghiên cứu.

+ Quá trình thực hiện nghiên cứu này không ảnh hưởng đến tình trạng công việc của đối tượng nghiên cứu.

+ Tất cả các thông tin được giữ bí mật và chỉ dùng cho mục đích nghiên cứu.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm nhân khẩu học của đối tượng nghiên cứu. Tổng số 115 bà mẹ dân tộc ít người có con dưới 5 tuổi tham gia nghiên cứu có độ tuổi 18-45, được chia là 3 nhóm, trong đó bà mẹ ở độ tuổi từ 18 – 25 tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất với 58,26%, tiếp đến là nhóm bà mẹ 26 -36 tuổi (26,09%), và các bà mẹ trên 37 tuổi chiếm tỷ lệ thấp nhất với 15,65%. Trong các bà mẹ tham gia nghiên cứu có gần 66,09% là người dân tộc Ê đê. Trong khi chỉ có 4,35% bà mẹ là công nhân viên, hơn một nửa là bà mẹ có trình độ học vấn dưới cấp 3, phần lớn bà mẹ đều có gia đình (94,78%) và có 1-2 con (93,91%) (bảng 3.1)

Bảng 3.1. Tỷ lệ phân bố đặc điểm nhân khẩu học của đối tượng nghiên cứu

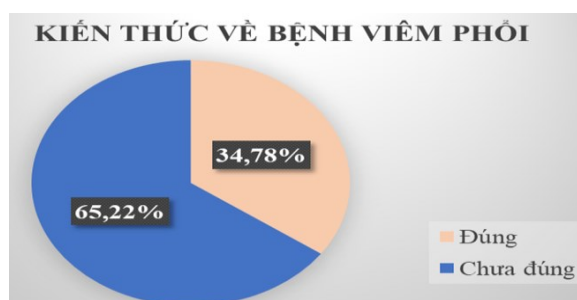
Đặc điểm nhân khẩu học	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Tuổi		
Dưới 25 tuổi	67	58,26
26-36 tuổi	30	26,09
≥ 37 tuổi	18	15,65
Dân tộc		
Ê đê	76	66,09
Khác	39	33,91
Nghề nghiệp		
Công nhân viên	5	4,35
Làm rẫy	54	46,96
Buôn bán	34	29,57
Nội trợ	22	19,13
Trình độ học vấn		
< Cấp 3	65	56,52
≥ Cấp 3	50	43,48
Tình trạng hôn nhân		
Có gia đình	109	94,78
Độc thân	6	5,22
Tổng số con		
≤ 2 con	108	93,91
> 2 con	7	6,09

3.2. Kiến thức về bệnh viêm phổi của đối tượng nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu kiến thức của các bà mẹ dân tộc ít người cho từng vấn đề cụ thể cho thấy có 49,57% bà mẹ dân tộc ít người có kiến thức đúng về khái niệm bệnh viêm phổi; 40,87% bà mẹ dân tộc ít người có kiến thức đúng về nguyên nhân chủ yếu gây nên bệnh viêm phổi; 51,30% bà mẹ dân tộc ít người có kiến thức đúng về các yếu tố nguy cơ gây bệnh viêm phổi; 50,43% bà mẹ dân tộc ít người có kiến thức đúng về tác hại của bệnh viêm phổi; 53,91% bà mẹ dân tộc ít người có kiến thức đúng về cách phòng tránh bệnh viêm phổi và 50,43% bà mẹ dân tộc ít người có kiến thức đúng về cách xử trí bệnh viêm phổi (Bảng 3.2).

Bảng 3.2. Kiến thức cơ bản về bệnh viêm phổi

Kiến thức	Tần số (n)	Tỷ lệ (p)
Khái niệm bệnh	57	49,57
Nguyên nhân gây bệnh	47	40,87
Yếu tố gây bệnh	59	51,30
Tác hại của bệnh	58	50,43
Cách phòng ngừa	62	53,91
Cách xử trí bệnh	58	50,43

Dựa trên tổng số câu trả lời đúng về phần kiến thức về bệnh viêm phổi ở trẻ dưới 5 tuổi, có 75 bà mẹ dân tộc ít người chưa có kiến thức đúng chiếm 65,22% và 40 bà mẹ dân tộc ít người có kiến thức đúng về bệnh viêm phổi ở trẻ dưới 5 tuổi chiếm 34,78% (Hình 3.1).



Hình 3.1. Tỷ lệ kiến thức đúng của bà mẹ dân tộc ít người về bệnh viêm phổi

3.3. Yếu tố liên quan đến kiến thức đúng về bệnh viêm phổi của bà mẹ dân tộc ít người có con dưới 5 tuổi. Để nâng cao được kiến thức của các bà mẹ dân tộc ít người về bệnh viêm phổi ở trẻ dưới 5 tuổi, chúng tôi thực hiện phân tích ảnh hưởng của các yếu tố: Tuổi, nghề nghiệp, trình độ học vấn, tình trạng hôn nhân, tổng số con trong gia đình đến kiến thức đúng của các bà mẹ dân tộc ít người. Kết quả nghiên cứu được thể hiện qua bảng 3.3

Bảng 3.3 Các yếu tố liên quan đến kiến thức đúng về bệnh viêm phổi của bà mẹ dân tộc ít người có con dưới 5 tuổi qua phân tích hồi quy logistics đa biến (n=115)

Yếu tố có liên quan đến kiến thức đúng về bệnh viêm phổi	p	OR	KTC 95%
Tuổi	0,89	1,04	0,57 – 1,88
Dân tộc	0,62	0,8	0,34 – 1,92
Nghề nghiệp	0,02	1,7	1,06 – 2,74
Trình độ học vấn	0,29	1,57	0,67 – 3,7
Tình trạng hôn nhân	0,36	2,23	0,39 – 12,67
Tổng số con	0,03	7,97	1,20 – 52,8

Kết quả khảo sát qua phân tích hồi quy Logistics đa biến cho thấy có mối liên quan giữa biến số nghề nghiệp và số con trong gia đình của bà mẹ dân tộc ít người với kiến thức đúng của bà mẹ về bệnh viêm phổi ($p < 0,05$).

IV. BÀN LUẬN

4.1 Kiến thức của bà mẹ dân tộc ít người về bệnh viêm phổi ở trẻ dưới 5 tuổi. Kết quả nghiên cứu cho thấy kiến thức về khái niệm bệnh, nguyên nhân gây bệnh và yếu tố gây bệnh viêm phổi trẻ em của các bà mẹ dân tộc ít người trong nghiên cứu này thấp hơn 54%. Kết quả này thấp hơn nghiên cứu của tác giả Trần Thị Ngọc Bích và cộng sự được thực hiện tại Bệnh viện Nhi Trung Ương đưa ra kết quả kiến thức về khái niệm bệnh, yếu tố gây bệnh viêm phổi trẻ em của các bà mẹ là trên 70% [1]. Ngoài ra tỷ lệ kiến thức đúng về phòng ngừa

bệnh viêm phổi của các bà mẹ tham gia nghiên cứu chiếm tỷ lệ 53,91%, tỷ lệ này thấp hơn nghiên cứu của tác giả Nguyễn Xuân Lành và cộng sự (63,8%), trong đó, giữ ấm cho trẻ và dinh dưỡng tốt, đầy đủ là 66,09%, tránh tiếp xúc với người bị ho là 63,48% và giảm tiếp xúc với thời tiết lạnh là 62,61% [4]. Nghiên cứu ghi nhận được 50,43% tỷ lệ bà mẹ dân tộc ít người có câu trả lời đúng về về cách xử trí khi trẻ bệnh viêm phổi. Nhìn chung tỷ lệ này vẫn còn hạn chế và thấp hơn nghiên cứu của tác giả Lê Hồng Linh và cộng sự (70,8%) [5]. Hay tương tự kết quả nghiên cứu tại Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định cho thấy, tỷ lệ kiến thức đúng của các bà mẹ về cách xử trí chăm sóc khi trẻ bị viêm phổi lần lượt là vệ sinh mũi họng cho trẻ (40%), cho trẻ đến khám ở cơ sở y tế hoặc bệnh viện gần nhất nếu bệnh trở nặng (55%), tăng cường cho trẻ bú mẹ (64,2%), bổ sung đầy đủ chất dinh dưỡng, cho trẻ uống nhiều nước (66,7%), cho trẻ uống kháng sinh phù hợp (76,7%) [3].

Kết quả nghiên cứu cho thấy, 34,78% bà mẹ dân tộc ít người có kiến thức đúng về bệnh viêm phổi. Kết quả này thấp hơn kết quả nghiên cứu của tác giả Nguyễn Thị Xuân Lành và cộng sự (57,1%) và nghiên cứu của tác giả Kajungu, D. và cộng sự (64%) [4], [7]. Từ đó cho thấy cần phải nâng cao giáo dục sức khỏe về kiến thức bệnh viêm phổi cho các bà mẹ có con dưới 5 tuổi nhằm cải thiện được cách chăm sóc và phòng bệnh cho bà mẹ.

4.2. Xác định một số yếu tố liên quan đến kiến thức đúng về bệnh viêm phổi của các bà mẹ. Trong nghiên cứu của chúng tôi, qua phân tích hồi quy logistics đa biến mối quan hệ độc lập giữa các yếu tố liên quan với kiến thức đúng về bệnh viêm phổi của bà mẹ dân tộc ít người cho thấy sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa bà mẹ dân tộc ít người có kiến thức đúng và chưa đúng về bệnh viêm phổi ở trẻ dưới 5 tuổi với nghề nghiệp của họ ($p=0,02$; $OR=1,7$; $KTC\ 95\%: 1,06 - 2,74$). Điều này phù hợp với nghiên cứu được tiến hành tại Bệnh viện Nhi đồng [3]. Ngoài ra, kết quả cho thấy bà mẹ dân tộc ít người ở từ 3 con trở lên có kiến thức về bệnh viêm phổi tốt hơn các bà mẹ dân tộc ít người có 1-2 con ($p=0,03$; $OR=7,97$; $KTC\ 95\%: 1,20 - 52,8$). Nghiên cứu của Paul Kibet Keter (2015) cho kết quả tương tự, khi công bố các bà mẹ có từ 3 con trở lên chiếm tỷ lệ cao có kiến thức đúng về bệnh viêm phổi so với các bà mẹ có ít con hơn ($OR=8,3$, $KTC\ 95\% 2,0-35,6$, $p = 0,001$) [8]. Những bà mẹ có nhiều hơn ba con có nhiều khả năng hiểu biết về bệnh viêm phổi hơn

so với những bà mẹ có 1-2 con. Một khảo sát tại Uganda lại tìm thấy mối liên quan giữa kiến thức đúng về bệnh viêm phổi và tuổi, trình độ học vấn và tình trạng hôn nhân của các bà mẹ ($p<0,05$) [7].

V. KẾT LUẬN

- Bà mẹ dân tộc ít người có kiến thức đúng về bệnh viêm phổi ở trẻ dưới 5 tuổi chiếm tỷ lệ thấp 34,78%.

- Kết quả khảo sát qua phân tích hồi quy Logistics đa biến cho thấy có mối liên quan giữa biến số nghề nghiệp và số con trong gia đình của bà mẹ dân tộc ít người với kiến thức đúng của bà mẹ về bệnh viêm phổi ($p<0,05$).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Trần Thị Ngọc Bích và Phạm Ngọc Toàn** (2022), Đánh giá kiến thức và thực hành của bà mẹ về chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi mắc viêm phổi tại khoa tự nguyện Bệnh viện Nhi TW năm 2021, Tạp chí Y học Việt Nam, tập 511- tháng 2 số 1-2022, tr. 31-35.
2. **Bộ Y tế** (2022), Chuyên gia chỉ cách phát hiện trẻ mắc viêm phổi sớm nhất tại nhà. Truy cập tại: https://moh.gov.vn/hoat-dong-cua-dia-phuong/-/asset_publisher/gHb1a8vOQDuS/content/chuyen-gia-chi-cach-phat-hien-tre-mac-viem-phoi-som-nhat-tai-nha, ngày truy cập: 20/10/2023.
3. **Nguyễn Thị Thanh Huyền** (2022), Thực trạng kiến thức của các bà mẹ trong chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi bị viêm phổi điều trị tại bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định, Tạp chí Y học Việt Nam, số 516-tháng 7- số 1-2022, tr.160-163.
4. **Nguyễn Xuân Lành và c.s.** (2014), "Kiến thức về bệnh viêm phổi của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi và các yếu tố liên quan". Y dược Thực hành: tr:1-7.
5. **Lê Hồng Linh, Trần Diệp Tuấn, và Katrina Einhellig** (2018), "Hiệu quả của giáo dục sức khỏe trên kiến thức và sự nhận biết các dấu hiệu viêm phổi của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi". Đại học Y dược Thành Phố Hồ Chí Minh.
6. **Unicef** (2022), Tổ chức UNICEF thống kê 2 căn bệnh gây tử vong nhiều nhất ở trẻ em trên toàn thế giới. Truy cập tại: <https://cafef.vn/to-chuc-unicef-thong-ke-2-can-benh-gay-tu-dia-vong-nhieu-nhat-o-tre-em-tren-toan-the-gioi-20221122091507993.chn>, ngày truy cập: 20/10/2023.
7. **Kaiunau, D., Nabukeera, B., Muhoozi, M., Ndyomugenyi, D. B., Akello, M. C., Gvezaho, C.,... & Kasirve, R.** (2023). Factors associated with caretakers' knowledge, attitude, and practices in the management of pneumonia for children aged five years and below in rural Uganda. BMC Health Services Research, 23(1), pp:700-723.
8. **Keter, P. K.** (2015). Knowledge, Attitudes and Practices of Mothers in relation to Childhood Pneumonia and factors associated with Pneumonia and Seeking Health Care in Kapsabet District Hospital in Nandi County, Kenya. Jomo Kenyatta University of Agriculture and Technology, pp:1-85.